TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ LỘC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2017/HNGĐ-ST
Ngày 13 - 12 - 2017
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thành Công.

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Nguyễn Văn Công

Ông Trần Xuân Chung

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Công Thương - Thư ký của Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định

Ngày 13 tháng 12 năm 2017, tại Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc tỉnh Nam Định mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 76/2017/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2017 về việc: "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2017/QĐXXST-NHGĐ ngày 27/11/2017 giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thu Q sinh năm 1967

Địa chỉ: xóm 5, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định

Bị đơn: Ông Trần Đình T sinh năm 1966

Địa chỉ: xóm 5, xã H, huyện M, tỉnh Nam Định

(Tại phiên toà bà Q có mặt, ông T vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 10 năm 2017 và trong bản tự khai, nguyên đơn Trần Thu Q trình bày:

Bà và ông Trần Đình T được Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn vào ngày 02/01/1996. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống không hạnh phúc vì ông T hay uống rượu và chửi bới đánh đuổi bà đi nên bà đã phải bỏ đi ở nơi khác hơn 22 năm nay. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với ông Trần Đình T.

Về con chung: Bà và ông Trần Đình T có một con chung là Trần Thu T

sinh ngày 18/10/1996 đến nay đã trưởng thành có gia đình riêng.

Về tài sản: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Trần Đình T cố tình lẩn tránh không đến Toà án làm việc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Trần Đình T đã được Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc triệu tập hợp lệ nhưng ông cố tình lẩn tránh không đến toà án để làm việc, không cung cấp tài liệu chứng cứ cho Toà án và vắng mặt tại phiên toà lần thứ 2 không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án tiến hành xét xử vắng ông T.

[2] Về hôn nhân: bà Trần Thu Q và ông Trần Đình T được Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn vào ngày 02/01/1996 nên đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn dẫn đến ly thân đã hơn 20 năm. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà Q và ông T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho bà Q và ông T được ly hôn.

[3] Về con chung: Bà Trần Thu Qvà ông Trần Đình T có con chung là Trần Thu T sinh ngày 18/10/1996 đến nay đã trưởng thành có gia đình riêng nên không xem xét giải quyết việc nuôi con khi ly hôn.

[4] Về tài sản: Bà Trần Thu Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Nếu sau này ông Trần Đình T có yêu cầu về tài sản thì sẽ được giải quyết bằng vụ kiện khác.

[5] Về án phí : Bà Trần Thu Q phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử cho ly hôn giữa bà Trần Thu Q và ông Trần Đình T .

2. Án phí: Bà Trần Thu Q phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào số tiền 300.000 đồng bà Q đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc theo biên lai số 0000815 ngày 02 tháng 10 năm 2017.

Trong hạn 15 ngày: bà Trần Thu Q có quyền kháng cáo kể từ ngày tuyên án; ông Trần Đình T có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- UBND xã H;
- Đương sự;
- Lưu HSVA, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thành Công